

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 371/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm Văn V, sinh năm 1978

2. Bị đơn: Chị Lê Thị Kim L, sinh năm 1984

Cùng nơi cư trú: Tổ D, khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước,

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 51, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn V và chị Lê Thị Kim L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn V và chị Lê Thị Kim L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có hai con chung tên là Phạm Lê Q, sinh ngày 15/3/2006 và Phạm Thị Kim P, sinh ngày 27/6/2012. Giao cả hai con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh V cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi, thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 11/2020, vào ngày 10 hàng tháng.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở. Tuy nhiên, nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung của bên trực tiếp nuôi con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của bên không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích tốt nhất về mọi mặt của con chung chưa thành niên, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền xem xét giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí sơ thẩm:

- Án phí đối với tranh chấp về hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Anh V tự nguyện chịu toàn bộ. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0025228 ngày 19/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài. Chi cục thi hành án thành phố Đồng Xoài có nghĩa vụ trả lại cho anh V số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- VKSND tỉnh BP;
- VKSND TP Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TPĐX;
- UBND p Tân Phú, tp Đồng Xoài, BP (GCNKH số 65 ngày 28/7/2005);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Thị Hương Giang